

QUYẾT ĐỊNH

về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng Sản Việt Nam
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Huyện khoá X
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện khoá X
- Xét đề nghị của Ban Dân vận Huyện uỷ

BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.

Điều 2. Các cơ quan tham mưu giúp việc của Huyện uỷ, các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc, các đồng chí ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ huyện có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện Quyết định này.

Ban Dân vận Huyện uỷ chủ trì, phối hợp Văn phòng Huyện uỷ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ.

Điều 3.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ban thường vụ Tỉnh uỷ / (để B/c)
- Ban Dân vận Tỉnh uỷ
- Các đ/c ủy viên BCH Đảng bộ Huyện
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc
- Các phòng, ban ngành, MTTQ và các đoàn thể huyện
- Lưu VPHU

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Trần Tất Đệ



QUY CHẾ

Công tác dân vận của hệ thống chính trị

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 66 - QĐ/HU Ngày 07 tháng 6 năm 2011 của Ban Thường vụ huyện ủy Mỹ Lộc)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Dân vận và công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng nước ta; là điều kiện quan trọng bảo đảm cho sự lãnh đạo của Đảng và củng cố, tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Công tác dân vận là trách nhiệm của tất cả các tổ chức trong hệ thống chính trị, của mọi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể nhân dân, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang.

Điều 2. Quy chế này xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân và cơ chế, phương thức thực hiện công tác dân vận của các tổ chức trong hệ thống chính trị huyện nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân vận, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn huyện.

Điều 3. Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị từ huyện tới cơ sở thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả công tác dân vận; thường xuyên quán triệt và thực hiện phong cách dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*”.

Chương II

TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO VÀ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN

Mục I - TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG

Điều 4. Trách nhiệm của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy

Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy lãnh đạo toàn diện công tác dân vận trong hệ thống chính trị huyện, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết Tỉnh ủy, Huyện ủy về công tác dân vận.

1. Trong nhiệm kỳ, căn cứ yêu cầu cụ thể, Ban Thường vụ Huyện ủy có Nghị quyết chuyên đề, hàng năm có chương trình công tác dân vận; lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác dân vận.

2. Lãnh đạo, định hướng nội dung hoạt động của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong từng thời kỳ. Phát huy vai trò và tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tham gia xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội.

3. Lãnh đạo về tổ chức, nhân sự; bố trí, giới thiệu cán bộ, đảng viên có năng lực phụ trách công tác dân vận, làm lãnh đạo chủ chốt của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.

4. Định kỳ ba tháng, sáu tháng, một năm và trong trường hợp cần thiết Thường trực Huyện ủy nghe Ban Dân vận Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân và các cơ quan, các tổ chức liên quan báo cáo tình hình công tác dân vận; chỉ đạo việc thực hiện công tác dân vận trong hệ thống chính trị của huyện.

5. Chỉ đạo kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy về công tác dân vận trong nhiệm kỳ.

Điều 5. Trách nhiệm của các Ban Đảng và Văn phòng Huyện ủy

1. Văn phòng Huyện ủy phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy và các cơ quan liên quan tham mưu giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế của Đảng về công tác dân vận.

2. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy, Đảng ủy các xã, thị trấn tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai thực hiện các quy định về công tác tổ chức cán bộ trong khối dân vận và hệ thống dân vận từ huyện đến cơ sở.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Đảng về công tác dân vận; nắm tình hình nhân dân, dư luận xã hội; hướng dẫn, chỉ đạo, theo dõi thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, tuyên truyền, cổ vũ các điển hình tiên tiến về công tác dân vận ở huyện. Hướng dẫn nội dung giảng dạy, bồi dưỡng về công tác dân vận tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện.

4. Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra, giám sát các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc trong việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận và Quy chế này.

Điều 6. Trách nhiệm của Ban Dân vận Huyện ủy

1. Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì phối hợp với các Ban đảng để tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy các chủ trương, giải pháp về công tác dân vận; chuẩn bị dự thảo các nghị quyết, chỉ thị, quyết định thuộc lĩnh vực công tác dân vận của Đảng bộ huyện.

2. Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, đề xuất việc cụ thể hóa đường lối, chủ trương về công tác dân vận của Đảng; tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết về công tác dân vận.

3. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Đảng về công tác dân vận đối với các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc huyện và sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quyết định đó.

4. Tham gia ý kiến với các cơ quan nhà nước trong việc thể chế hóa các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Đảng về công tác dân vận, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Thẩm định các đề án về công tác dân vận của các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân huyện trước khi trình Thường trực Huyện ủy, Ban thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện. Tham gia thẩm định những đề án thuộc các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của huyện có liên quan đến công tác dân vận.

5. Tham gia công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ trong khối dân vận huyện và khối dân vận cơ sở.

6. Định kỳ 6 tháng tổ chức giao ban công tác dân vận trong khối dân vận huyện và với khối dân vận cơ sở.

Điều 7. Trách nhiệm của các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc huyện ủy.

1. Quán triệt và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy về công tác dân vận. Trong nhiệm kỳ có nghị quyết chuyên đề, hàng năm có chương trình công tác dân vận; lãnh đạo chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở, đơn vị phối hợp thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác dân vận.

2. Phối hợp với Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân huyện trong quá trình chỉ đạo hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở, đơn vị. Tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận và các đoàn thể nhân dân phát huy vai trò đại diện quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, thực hiện tốt vai trò phản biện xã hội theo quy định.

3. Thực hiện giao ban định kỳ giữa Ban Thường vụ, Thường trực cấp ủy với chính quyền, thủ trưởng đơn vị (lực lượng vũ trang), Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân về công tác dân vận; thường xuyên lắng nghe ý kiến của Mặt trận và các đoàn thể phản ánh những vấn đề mà cán bộ, đoàn viên, hội viên, chiến sĩ lực lượng vũ trang và nhân dân quan tâm; chỉ đạo giải quyết kịp thời những kiến nghị, đề nghị chính đáng, hợp pháp, những vấn đề bức xúc trong nhân dân.

4. Quan tâm kiện toàn, xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt khối dân vận để làm nòng cốt trong công tác vận động quần chúng của Đảng. Chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức và trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng về công tác dân vận.

5. Phân công cấp ủy viên và đảng viên trực tiếp làm công tác dân vận tại nơi cư trú và nơi công tác.

6. Sơ kết, tổng kết kịp thời các nghị quyết, chỉ thị về công tác dân vận của Đảng.

Mục II- TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Điều 8. Trách nhiệm của UBND huyện

1. Cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận thành chương trình, kế hoạch và chỉ đạo các phòng, ban, ngành trực thuộc và chính quyền cơ sở tổ chức thực hiện; Đồng thời triển khai, thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ, nêu cao tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân. Xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức và công dân.

3. Chỉ đạo, kiểm tra các phòng, ban, ngành, chính quyền cơ sở ban hành và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác dân vận; định kỳ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác dân vận của chính quyền từ huyện tới cơ sở.

4. Xây dựng cơ chế, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và nhân dân tham gia quản lý nhà nước; giám sát cán bộ, công chức thực thi pháp luật và hoạt động của cơ quan chính quyền từ huyện đến cơ sở.

Định kỳ 6 tháng, 1 năm, Ủy ban nhân dân huyện có chương trình làm việc với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong quần chúng nhân dân.

5. Bảo đảm kinh phí hoạt động và tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

6. Chỉ đạo các phòng chức năng thuộc UBND huyện làm tốt công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận; phản ánh, nêu gương điển hình của các tập thể và cá nhân thực hiện công tác dân vận của chính quyền các cấp.

Điều 9. Trách nhiệm của các phòng, ban, ngành của huyện

1. Có kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật Nhà nước về công tác dân vận trong hệ thống phòng, ban, ngành.

2. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính; nâng cao năng lực quản lý nhà nước, sửa đổi lề lối làm việc theo hướng dân chủ hóa và công khai hóa, chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí.

3. Tham mưu, đề xuất Ủy ban Nhân dân huyện ban hành các quyết định hành chính phải nhằm mục đích phục vụ nhân dân, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và công dân.

4. Thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở trong các cơ quan, đơn vị thuộc phòng, ban, ngành. Giáo dục cán bộ, công chức nghiêm chỉnh thực hiện đạo đức công vụ, nêu cao ý thức, trách nhiệm phục vụ nhân dân. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm minh những hành vi sách nhiễu, xâm phạm lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của nhân dân đối với cán bộ, công chức do cơ quan trực tiếp quản lý.

5. Phối hợp với các Ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong việc thực hiện công tác dân vận và Quy chế này.

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan tư pháp huyện

1. Giáo dục cán bộ, công chức trong các cơ quan tư pháp gương mẫu chấp hành pháp luật. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục pháp luật và ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân.

2. Tiếp tục thực hiện cải cách tư pháp, thực hiện tranh tụng tại phiên tòa theo luật định, bảo đảm công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; không để oan sai, để lọt tội phạm.

3. Bảo đảm quyền tự do, dân chủ của công dân trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án theo quy định của pháp luật.

4. Giải quyết đúng thời hạn, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tố tụng. Bồi thường danh dự và quyền lợi cho công dân trong trường hợp bị oan, sai theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Trách nhiệm của lực lượng vũ trang huyện

1. Tuyên truyền, vận động cán bộ, chiến sỹ và nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

2. Tham gia xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

3. Thường xuyên tiến hành công tác dân vận, giúp đỡ nhân dân phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giảm nghèo, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thực hiện chính sách tôn giáo và các chính sách xã hội; củng cố, tăng cường tình đoàn kết quân dân, xây dựng mối quan hệ gắn bó máu thịt với nhân dân.

4. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân.

5. Phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy, khối dân vận cơ sở, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các cơ quan liên quan làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền về công tác dân vận trên địa bàn đóng quân.

Mục III- TRÁCH NHIỆM CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC HUYỆN VÀ CÁC ĐOÀN THỂ NHÂN DÂN

Quán triệt sâu sắc, nắm vững và gương mẫu thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy về công tác dân vận theo chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; cụ thể hóa bằng chương trình, kế hoạch, giải pháp thực hiện. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác dân vận và nhiệm vụ công tác dân vận của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Điều 12. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc huyện

1. Tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường sự nhất trí về tư tưởng, chính trị trong nhân dân, tạo ra sự đồng thuận xã hội.
2. Tuyên truyền, vận động nhân dân phát huy quyền làm chủ, nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức nhà nước.
3. Thực hiện tốt vai trò dân chủ đại diện và phản biện xã hội, vận động nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; tham gia giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.
4. Chủ động phối hợp với chính quyền và các phòng, ban, ngành tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân; triển khai thực hiện Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn và các quy định của pháp luật về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.
5. Thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm tham gia góp ý kiến xây dựng trên các lĩnh vực và các chương trình, kế hoạch của huyện theo quy định của pháp luật. Tập hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân, của các tổ chức thành viên mặt trận để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước, Tỉnh, Huyện về những vấn đề nhân dân quan tâm và có trách nhiệm thông tin cho nhân dân biết kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng.
6. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp hiệp thương giới thiệu nhân sự và vận động nhân dân tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp đảm bảo dân chủ, đúng luật định.

Điều 13. Trách nhiệm các đoàn thể nhân dân huyện

1. Đoàn kết, tập hợp quần chúng trong tổ chức; làm tốt vai trò người đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; làm nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Tham gia với Đảng, Nhà nước trong việc xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích và nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên và nhân dân; tham gia cùng với Mặt trận Tổ quốc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở và phản biện xã hội theo quy định.

3. Phát động và duy trì các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân nhằm thực hiện thắng lợi các chương trình kinh tế - xã hội, góp phần củng cố và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở, đơn vị.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống tổ chức của mình phối hợp chặt chẽ với các Ban xây dựng Đảng, cơ quan, chính quyền, lực lượng vũ trang thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận.

5. Tập hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước và có trách nhiệm thông tin cho đoàn viên, hội viên biết kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng.

Chương III

PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN MỘT SỐ NỘI DUNG CÔNG TÁC DÂN VẬN VÀ CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Điều 14. Việc ban hành các chỉ thị, nghị quyết, quyết định về công tác dân vận, những vấn đề có liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi trực tiếp của nhân dân

1. Những nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền về công tác dân vận có liên quan đến quyền, lợi ích của các tầng lớp nhân dân phải được lấy ý kiến tham gia của khối dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cùng cấp trước khi ban hành thực hiện.

2. Trường hợp cụ thể, các nghị quyết, quyết định có tính chất hệ trọng, liên quan trực tiếp đến quyền lợi và trách nhiệm của đông đảo công dân được lấy ý kiến tham gia của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân huyện.

3. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, đại diện các hội quần chúng có trách nhiệm tham gia đóng góp ý kiến; tuyên truyền, vận động để các tầng lớp nhân dân hiểu rõ, tích cực tham gia đóng góp ý kiến với Đảng, Nhà nước về những vấn đề được lấy ý kiến.

4. Ban Dân vận Huyện ủy, Khối dân vận cơ sở có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân; ý kiến của nhân dân, báo cáo cấp ủy cùng cấp.

Điều 15. Việc triển khai thực hiện chủ trương, chính sách, các quyết định hành chính có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân

1. Các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị được giao trách nhiệm tổ chức thực hiện cần chủ động phối hợp với Ban Dân vận, khối dân vận cơ sở để phổ biến,

39

triển khai tới Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân; mặt trận và các đoàn thể làm nòng cốt vận động nhân dân thực hiện.

2. Các cơ quan hữu quan có trách nhiệm cung cấp thông tin về việc tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, quyết định hành chính liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân cho Ban Dân vận, khối dân vận cơ sở, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân để có cơ sở tham mưu cho cấp ủy và phối hợp vận động quần chúng nhân dân thực hiện.

Điều 16. Việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân và ý kiến, kiến nghị của cử tri

1. Việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân và ý kiến, kiến nghị của cử tri phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

2. Các cấp chính quyền có trách nhiệm cung cấp thông tin liên quan đến khiếu nại, tố cáo của nhân dân và ý kiến, kiến nghị của cử tri cho Ban Dân vận, Ủy ban kiểm tra của cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cùng cấp để phối hợp giải quyết kịp thời ngay từ cơ sở. Kết quả giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân, ý kiến, kiến nghị của cử tri phải được trả lời cho công dân hoặc cử tri và thông tin công khai để nhân dân, cử tri biết.

3. Trường hợp vụ việc phức tạp, khi quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã đúng các quy định của pháp luật thì Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phối hợp với chính quyền để vận động, thuyết phục quần chúng thực hiện quyết định đó; khi quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đúng với các quy định của pháp luật thì Ban Dân vận, khối dân vận đề nghị với cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 17. Việc phối hợp giải quyết tình huống phức tạp liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

1. Khi xảy ra tình huống phức tạp liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện, cơ quan chính quyền phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy đảng; đồng thời phối hợp với các ngành chức năng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân giải quyết theo thẩm quyền để sớm ổn định tình hình.

2. Trong trường hợp quá phức tạp, nghiêm trọng hoặc vượt quá thẩm quyền, cần kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền cấp trên. Khi có đề nghị của cấp ủy, chính quyền cấp dưới trực tiếp hoặc xét thấy cần thiết, cấp ủy, chính quyền cấp trên thành lập đoàn công tác giúp cơ sở giải quyết.

3. Việc cử cán bộ của các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tham gia giải quyết tình huống phức tạp liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội phải có sự lãnh đạo chặt chẽ, thống nhất của cấp ủy Đảng và theo yêu cầu cụ thể của công việc mà phân công cán bộ hợp lý.

4. Đối với những trường hợp lợi dụng dân chủ, kích động quần chúng gây rối làm mất trật tự trị an thì cấp ủy, chính quyền chỉ đạo các cơ quan chức năng xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật.

Điều 18. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo

1. Định kỳ ba tháng, sáu tháng và một năm, chính quyền, lực lượng vũ trang, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân báo cáo kết quả công tác dân vận với cấp ủy cùng cấp, đồng gửi Ban Dân vận để tổng hợp, theo dõi.

2. Định kỳ ba tháng, sáu tháng và một năm đảng ủy các xã, thị trấn báo cáo tình hình nhân dân và công tác dân vận với Ban Thường vụ huyện ủy, đồng gửi Ban dân vận huyện ủy để tổng hợp, theo dõi.

3. Các cơ quan trong hệ thống dân vận của huyện và các xã, thị trấn thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ban dân vận và khối dân vận cùng cấp.

4. Những trường hợp đột xuất, cần thiết liên quan đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, các cấp, ngành hữu quan trực tiếp báo cáo với thường trực cấp ủy; Ban Dân vận, khối dân vận được tham dự để tổng hợp, theo dõi, tham mưu cho cấp ủy.

Chương IV

VỀ PHÂN CÔNG CÁN BỘ TRỰC TIẾP PHỤ TRÁCH CÔNG TÁC DÂN VẬN

Điều 19. Ban Thường vụ Huyện ủy phân công một đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách công tác dân vận của huyện và trực tiếp làm Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy.

Điều 20. Các Ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, chi bộ trực thuộc huyện phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận.

Điều 21. Đảng ủy các xã, thị trấn phân công đồng chí Phó Bí thư thường trực phụ trách công tác dân vận và trực tiếp làm trưởng khối dân vận.

Điều 22. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp phụ trách công tác dân vận của chính quyền và chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về quy chế dân chủ ở cơ sở. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc chính quyền các cấp phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận và Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Điều 23. Trách nhiệm và quyền hạn của cấp ủy viên, thành viên các cơ quan, tổ chức được phân công phụ trách công tác dân vận:

1. Chịu trách nhiệm trước cấp ủy Đảng, Chính quyền, tổ chức, cơ quan, đơn vị về công tác dân vận.

2. Xây dựng chương trình công tác, có chế độ định kỳ sinh hoạt, tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, cơ quan, tổ chức và cơ

sở được phân công phụ trách ít nhất mỗi quý một lần; thường xuyên lắng nghe ý kiến của cơ sở, mặt trận và các đoàn thể, của đảng viên và nhân dân; thường xuyên nghiên cứu, cập nhật kiến thức về công tác dân vận.

3. Được mời tham dự các lớp tập huấn về công tác dân vận do ban dân vận cấp ủy tổ chức; được ban dân vận cấp ủy, mặt trận và các đoàn thể nhân dân cung cấp các tài liệu, thông tin, báo cáo về công tác dân vận.

Điều 24. Mỗi cán bộ, đảng viên phải thực hiện tốt nhiệm vụ công tác quần chúng theo điểm 3, Điều 2 Điều lệ Đảng; định kỳ hằng tháng báo cáo với chỉ ủy, chỉ bộ về tâm tư, nguyện vọng, ý kiến của nhân dân nơi cư trú và nơi làm việc.

Điều 25. Kịch bản toàn cơ cấu tổ chức, cán bộ của hệ thống dân vận các cấp, bảo đảm thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

1. Ban Tổ chức chủ trì, phối hợp thống nhất với Ban Dân vận Huyện ủy trong việc tham mưu với Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác tổ chức, cán bộ của hệ thống dân vận thuộc huyện phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể của từng giai đoạn.

2. Cán bộ làm công tác dân vận chuyên trách, đặc biệt là cán bộ chủ chốt các cấp, ngoài tiêu chuẩn chung phải được đào tạo, am hiểu và có kỹ năng làm công tác vận động quần chúng, phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín và tác phong quần chúng.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 27. Căn cứ Quy chế này, các đảng bộ, chỉ bộ trực thuộc xây dựng hoặc bổ sung, hoàn thiện quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị của cơ sở, đơn vị mình và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả.

Điều 28. Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Huyện ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Điều 29. Hàng năm, các tổ chức trong hệ thống chính trị kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nghiêm khắc phê bình, kỷ luật những tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, có vi phạm trong công tác dân vận.

Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có vấn đề gì cần bổ sung, sửa đổi các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan báo cáo về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Dân vận Huyện ủy) để xem xét bổ sung, sửa đổi./.